TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **122/**2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 16 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 131/2024/TLST–HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;

2. Anh Hoàng Sỹ M, sinh năm 1981;

Cùng ĐKHKTT và chỗ ở: Phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M đăng ký kết hôn ngày 08/10/2014 tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Chi, huyện Tiên Du, Bắc Ninh trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đã cố gắng hàn gắn tình cảm với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Hiện tại, anh chị đã ly thân, mặc dù vẫn sống chung nhà nhưng không còn quan tâm nhau. Nay chị H và anh M xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vì vậy anh chị cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] ***Về con chung***: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M có 02 con chung là

cháu Hoàng Sỹ T (giới tính: nam; sinh ngày: 26/02/2016) và cháu Hoàng Liên A (giới tính: nữ; sinh ngày: 07/03/2019). Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Hoàng Sỹ T cho anh Hoàng Sỹ M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Liên Acho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chun***g: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] ***Về nợ chung***: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M xác nhận: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] ***Về lệ phí ly hôn***: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn, nên được ghi nhận.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M có 02 con chung là cháu Hoàng Sỹ T (giới tính: nam; sinh ngày: 26/02/2016) và cháu Hoàng Liên A (giới tính: nữ; sinh ngày: 07/03/2019). Giao cháu Hoàng Sỹ T cho anh Hoàng Sỹ M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Liên A cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Sỹ M xác nhận: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0000488 ngày 15/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND xã Tân Chi, huyện Tiên Du, Bắc Ninh (Giấy CNKH số 92/2014 ngày 08/10/2024, quyển số 01/2014)
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân